PHỤ LỤC III
MỘT SỐ LƯU Ý TRONG THỰC HIỆN TRÁCH NHIỆM PCCC, CNCH CỦA NGƯỜI ĐỨNG ĐẦU CƠ SỞ

Dự án, công trình sau khi chủ đầu tư hoàn thành việc tổ chức nghiệm thu về PCCC theo quy định, Chủ đầu tư hoặc tổ chức, cá nhân trực tiếp quản lý hoạt động cơ sở hoàn thành việc thực hiện đầy đủ trách nhiệm PCCC và CNCH, các điều kiện an toàn về PCCC theo quy định tại khoản 3 Điều 8 và Điều 23 Luật PCCC và CNCH trước khi đưa vào hoạt động, trong đó lưu ý:

1. Về trách nhiệm tổ chức tuyên truyền, phổ biến, giáo dục kiến thức, pháp luật về PCCC và CNCH; tổ chức huấn luyện, bồi dưỡng nghiệp vụ PCCC, CNCH cho các đối tượng thuộc phạm vi quản lý (điểm a khoản 3 Điều 8, khoản 6 Điều 9 và khoản 1 Điều 45 Luật PCCC và CNCH; Điều 29, Điều 30 Nghị định số 105/2025/NĐ-CP; Điều 13 Thông tư số 36/2025/TT-BCA).

- Tổ chức tuyên truyền, phổ biến, giáo dục kiến thức, pháp luật về PCCC và CNCH mới cho CBCNV, người dân tại cơ sở. Nội dung tuyên truyền, phổ biến phải phù hợp với tính chất, đặc điểm nguy hiểm cháy, nổ của cơ sở (nhà chung cư, chợ, TTTM, cơ sở sản xuất….), đối tượng sinh sống, làm việc tại cơ sở (lãnh đạo cơ sở; lực lượng PCCC và CNCH tại cơ sở; CBCNV, người lao động; người dân…).

- Lập danh sách các đối tượng thuộc diện phải huấn luyện nghiệp vụ PCCC, CNCH theo quy định tại khoản 1 Điều 45 Luật PCCC và CNCH, chưa được huấn luyện nghiệp vụ (người đứng đầu cơ sở, người được phân công thực hiện kiểm tra về phòng cháy, chữa cháy tại cơ sở…); tổ chức huấn luyện nghiệp vụ và có văn bản đề nghị cơ quan có thẩm quyền huấn luyện, bồi dưỡng nghiệp vụ PCCC và CNCH theo quy định của Nghị định số 105/2025/NĐ-CP và Thông tư số 36/2025/TT-BCA.

2. Về trách nhiệm thành lập, duy trì hoạt động Đội PCCC và CNCH cơ sở hoặc Đội PCCC và CNCH chuyên ngành (điểm b khoản 3 Điều 8 Luật PCCC và CNCH; Điều 37 của Luật PCCC và CNCH, Điều 20 Nghị định số 105/2025/NĐ-CP).

- Rà soát loại hình, quy mô, tính chất hoạt động của cơ sở để xác định thuộc đối tượng phải thành lập Đội PCCC và CNCH cơ sở, chuyên ngành hoặc phân công người thực hiện nhiệm vụ PCCC và CNCH tại cơ sở theo quy định tại các khoản 1, 2, 3 và khoản 4 Điều 20 Nghị định số 105/2025/NĐ-CP.

- Ban hành: (1) Quyết định thành lập đội PCCC và CNCH chuyên ngành đối với cơ sở quy định tại khoản 1 Điều 20 Nghị định số 105/2025/NĐ-CP; Quyết định thành lập Đội PCCC và CNCH cơ sở đối với cơ sở thuộc Phụ lục I kèm theo Nghị định số 105/2025/NĐ-CP có từ 20 người thường xuyên làm việc

trở lên (cơ sở đã thành lập Đội PCCC và CNCH chuyên ngành, không phải thành lập Đội PCCC và CNCH cơ sở). Tại Quyết định cần nêu rõ nhiệm vụ của Đội theo quy định tại Điều 38 Luật PCCC và CNCH và phù hợp với cơ sở; chế độ hoạt động; nhiệm vụ của Đội trưởng, Đội phó, Đội viên thuộc Đội, tổ PCCC và CNCH; danh sách thành viên Đội, tổ PCCC và CNCH...; quy định nhiệm vụ, chế độ hoạt động, thành viên các tổ PCCC và CNCH tại cơ sở. (2) Văn bản phân công người thực hiện nhiệm vụ PCCC và CNCH đối với cơ sở tại Phụ lục I kèm theo Nghị định 105/2025/NĐ-CP có dưới 20 người thường xuyên làm việc (các Quyết định, văn bản này thay thế các Quyết định, văn bản đã ban hành theo quy định của Luật PCCC và các văn bản hướng dẫn thi hành).

- Thành lập đội PCCC và CNCH cơ sở, chuyên ngành bảo đảm yêu cầu tối thiểu theo quy định tại khoản 5 và khoản 6 Điều 20 Nghị định số 105/2025/NĐ-CP (cơ quan, tổ chức hoạt động trong cơ sở phải cử người tham gia Đội PCCC và CNCH cơ sở, chuyên ngành); bố trí, bảo đảm về địa điểm, cơ sở vật chất phục vụ trực chữa cháy, CNCH; phân công thành viên đội PCCC và CNCH cơ sở, chuyên ngành, người được phân công thực hiện công tác PCCC, CNCH; phương tiện, thiết bị trực theo từng ca trực; tổ chức lực lượng, phương tiện PCCC và CNCH trực theo quy định tại khoản 7 Điều 20 Nghị định số 105/2025/NĐ-CP (hoạt động theo chế độ kiêm nhiệm, chuyên trách).

3. Về trách nhiệm ban hành hoặc tham mưu người có thẩm quyền ban hành nội quy PCCC, CNCH (điểm c khoản 3 Điều 8 Luật PCCC và CNCH; Điều 3 và khoản 1 Điều 4 Nghị định số 105/2025/NĐ-CP)

Ban hành nội quy PCCC, CNCH phù hợp với tính chất, đặc điểm hoạt động của cơ sở và các nội dung quy định tại khoản 1 Điều 3 Nghị định số 105/2025/NĐ-CP; đối với cơ sở có nhiều hạng mục, khu vực có tính chất nguy hiểm cháy, nổ khác nhau phải ban hành nội quy riêng phù hợp với từng hạng mục, khu vực đó; phổ biến, niêm yết nội quy ở vị trí dễ thấy theo quy định tại khoản 3 Điều 3 Nghị định số 105/2025/NĐ-CP (nội dung này thay thế các nội quy PCCC, nội quy CNCH đã ban hành theo quy định của Luật PCCC và các văn bản hướng dẫn thi hành).

4. Về trách nhiệm tổ chức thực hiện, kiểm tra, đôn đốc, giám sát cơ quan, tổ chức, cá nhân thuộc phạm vi quản lý về việc thực hiện quy định, nội quy, biện pháp, yêu cầu và duy trì điều kiện an toàn về PCCC, CNCH (điểm d khoản 3 Điều 8 Luật PCCC và CNCH; điểm đ khoản 2 Điều 13, khoản 1, 2 Điều 14 và điểm g khoản 1 Điều 4 Nghị định 105/2025/NĐ-CP).

- Người đứng đầu cơ sở tự tổ chức thực hiện kiểm tra về PCCC hoặc ban hành quyết định, văn bản phân công cụ thể người thực hiện công tác tự kiểm tra PCCC tại cơ sở (đối tượng này phải được huấn luyện nghiệp vụ về PCCC, CNCH theo quy định).

- Tổ chức rà soát các các hạng mục, khu vực và xác định nguy cơ cháy, nổ để quyết định thời gian, phạm vi và hình thức ghi nhận kết quả tự kiểm tra thường

xuyên đối với cơ sở, công trình xây dựng trong quá trình thi công, nhà ở, nhà ở kết hợp sản xuất, kinh doanh thuộc phạm vi quản lý nhưng không quá 01 tháng một lần (quy định này được thể hiện trong văn bản do người đứng đầu cơ sở ban hành, trong đó, cần quy định cụ thể thời gian, hình thức, nội dung kiểm tra; phân công chức trách, nhiệm vụ cho đơn vị, cá nhân thực hiện; chế tài xử phạt các hành vi vi phạm; khen thưởng, kỷ luật...) theo quy định tại khoản 1 Điều 14 Nghị định số 105/2025/NĐ-CP.

- Chỉ đạo, tổ chức kiểm tra thường xuyên, định kỳ về PCCC tại cơ sở theo quy định tại khoản 2 Điều 14 Nghị định 105/2025/NĐ-CP. Nội dung kiểm tra theo quy định tại điểm đ khoản 2 Điều 13; ghi nhận kết quả kiểm tra bằng biên bản tự kiểm tra theo Mẫu số PC02 kèm theo Nghị định số 105/2025/NĐ-CP, trong đó, phải thể hiện các nội dung cơ bản sau: Phạm vi được kiểm tra; ghi nhận và đánh giá những tồn tại, nguy cơ mất an toàn về PCCC, sự cố, tai nạn (nếu có), kiến nghị các biện pháp thực hiện; các nội dung khác có liên quan (nếu có).

5. Về trách nhiệm xây dựng, tổ chức thực tập phương án chữa cháy, cứu nạn, cứu hộ theo quy định của pháp luật (điểm đ khoản 3 Điều 8 Luật PCCC và CNCH; khoản 1 Điều 4 và khoản 1, khoản 5 Điều 15, khoản 1 Điều 4 và Điều 16 Nghị định 105/2025/NĐ-CP).

- Tổ chức rà soát, lựa chọn các tình huống cháy phức tạp, đặc trưng và tình huống CNCH đối với các trường hợp quy định tại điểm b khoản 1 Điều 32 Luật PCCC và CNCH (đối với cơ sở có nhiều cơ quan, tổ chức cùng hoạt động cần xây dựng các tình huống cháy tại khu vực, hạng mục do cơ quan, tổ chức quản lý); xây dựng và phê duyệt phương án chữa cháy, CNCH của cơ sở theo Mẫu số PC06, nội dung phương án phải bảo đảm theo quy định tại khoản 1 Điều 15 Nghị định số 105/2025/NĐ-CP (phương án này thay thế Phương án đã xây dựng theo quy định của Luật PCCC và các văn bản hướng dẫn thi hành). Trường hợp cơ sở có phương tiện giao thông có yêu cầu về bảo đảm an toàn PCCC, xây dựng phê duyệt phương án chữa cháy, cứu nạn, cứu hộ của phương tiện giao thông theo Mẫu số PC07, nội dung phương án phải bảo đảm theo quy định tại khoản 2 Điều 15 Nghị định số 105/2025/NĐ-CP. Trong quá trình hoạt động của cơ sở, khi có thay đổi một trong những nội dung quy định tại các khoản 1, khoản 2 Điều 15 Nghị định số 105/2025/NĐ-CP, phải thực hiện cập nhật, bổ sung, chỉnh lý phương án chữa cháy, CNCH của cơ sở đã xây dựng.

6. Trang bị và duy trì hoạt động của phương tiện PCCC và CNCH cho Đội PCCC và CNCH cơ sở, chuyên ngành theo quy định tại Thông tư số 36/2025/TT-BCA; tổ chức cho cán bộ, nhân viên, người lao động tại cơ sở học tập, biết cách sử dụng phương tiện PCCC, CNCH.

7. Lập, quản lý hồ sơ về PCCC, CNCH thuộc phạm vi quản lý; khai báo, cập nhật dữ liệu về phòng cháy, chữa cháy (điểm g khoản 3 Điều 8 Luật PCCC và CNCH; khoản 1 và điểm a khoản 2 Điều 4, điểm b khoản 1 Điều 25, khoản 1 và khoản 2 Điều 26, điểm a khoản 3 Điều 24, khoản 2 Điều 27 Nghị định số

105/2025/NĐ-CP). Hồ sơ quản lý về PCCC, CNCH được phép lưu trữ hồ sơ dưới nhiều hình thức như tài liệu giấy hoặc tài liệu điện tử hoặc kết hợp tài liệu giấy và tài liệu điện tử đáp ứng yêu cầu về chuyển đổi số, kết nối dữ liệu với cơ sở dữ liệu về PCCC, CNCH.

8. Thực hiện chế độ bảo hiểm cháy, nổ bắt buộc đối với các cơ sở theo quy định của Nghị định số 67/2023/NĐ-CP và Nghị định số 105/2025/NĐ-CP.

9. Thực hiện khai báo dữ liệu về PCCC, CNCH vào phần mềm khai báo của hệ thống Cơ sở dữ liệu về PCCC, CNCH và truyền tin báo cháy (trước mắt do hệ thống đang hoàn thiện, chủ đầu tư, chủ cơ sở phối hợp với PC07 Công an tỉnh, thành phố để được cung cấp tài khoản cho cơ sở và thực hiện khai báo thông tin cơ sở vào phần mềm khai báo của Hệ thống cơ sở dữ liệu về PCCC, CNCH và truyền tin báo cháy).